

Số 02/TLT-ĐHCĐ

Vĩnh Phúc, ngày 23 tháng 3 năm 2016

NGHỊ QUYẾT
ĐẠI HỘI ĐỒNG CỔ ĐÔNG THƯỜNG NIÊN NĂM 2016
CÔNG TY CỔ PHẦN VIGLACERA THĂNG LONG

- Căn cứ luật doanh nghiệp số 68/2014/QH13 ngày 26/11/2014 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.
- Căn cứ điều lệ của Công ty Cổ phần Viglacera Thăng Long được đại hội đồng cổ đông thông qua ngày 12 tháng 03 năm 2010.
- Căn cứ vào Biên bản họp Đại hội đồng cổ đông Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long ngày 23/3/2016.

Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2016 của Công ty cổ phần Viglacera Thăng Long được tổ chức tại trụ sở Công ty; Địa chỉ: Phường Phúc thắng - Thị xã Phúc Yên - Tỉnh Vĩnh Phúc vào ngày 23 tháng 3 năm 2016.

Tham dự đại hội có 36 cổ đông sở hữu 4.680.082 cổ phần và chiếm tỷ lệ 66,96 % trên tổng số cổ phần có quyền biểu quyết.

ĐẠI HỘI QUYẾT NGHỊ

Điều 1: Thông qua báo cáo tài chính năm 2015 đã được kiểm toán bởi Công ty TNHH hãng kiểm toán AASC, Báo cáo kết quả SXKD năm 2015 của Ban Giám đốc với các chỉ tiêu chính sau đây:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Kế hoạch	Thực hiện	% TH/KH
1	Lợi nhuận trước thuế	Triệu đồng	25.000	34.782	139
2	Khấu hao TSCĐ+SCL	Triệu đồng	14.608	15.240	104
3	Nợ phải thu	Triệu đồng	20.000	20.728	103
4	TNBQ người lao động	1000/người/tháng	7.825	8.051	103

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 4.680.082 cp, đạt tỷ lệ: 100 %
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 2: Thông qua Báo cáo của HĐQT Công ty năm 2015 và định hướng sản xuất kinh doanh năm 2016.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 4.680.082 cp, đạt tỷ lệ: 100 %
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 3: Thông qua báo cáo kết quả kiểm soát hoạt động SXKD của Ban kiểm soát Công ty năm 2015:

TT	Chỉ tiêu	ĐVT	Giá trị
1	Sản lượng sản xuất (m2)	M2	5.784.562
2	Doanh thu thuần	Trđ	451.556
3	Vốn điều lệ	Trđ	69.898
4	Nộp ngân sách Nhà nước	Trđ	14.875
5	Thu nhập bình quân đồng/ng/tháng	1.000đ/ng/tháng	8.051
6	Chi phí quản lý doanh nghiệp	Trđ	23.054
7	Nguyên giá TSCĐ đầu kỳ	Trđ	320.203
8	Nguyên giá TSCĐ cuối kỳ	Trđ	317.596
9	Khấu hao trong năm	Trđ	15.240
10	Lợi nhuận trước thuế	Trđ	34.782

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 4.680.082 cp, đạt tỷ lệ: 100 %
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 4: Thông qua mức thù lao của Hội đồng Quản trị, Ban kiểm soát năm 2015:

Thực hiện theo quy chế 230/TCT-HĐQT về quản lý người đại diện của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác và Quyết định số 313/TCT-HĐTV về việc sửa đổi bổ sung một số điều của Quy chế quản lý người đại diện của Tổng công ty tại doanh nghiệp khác.

- Thù lao của Hội đồng quản trị : 264.000.000 đồng.
- Thù lao Ban kiểm soát : 78.000.000 đồng.

Phần biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 4.680.082 cp, đạt tỷ lệ: 100 %
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 5: Thông qua Kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2016 của Ban giám đốc với những nội dung sau đây:

- Chỉ tiêu lợi nhuận trước thuế : 43.000 triệu đồng.
- Chỉ tiêu KH TSCĐ : 42.569 triệu đồng.
- Trong đó : Khấu hao cơ bản : 17.817 triệu đồng.

- Khấu hao SCL : 24.752 triệu đồng.
 - Dự nợ phải thu : 20.000 triệu đồng.
 - Chỉ tiêu thu nhập bình quân: 9.366.000 đồng/người/tháng.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 4.679.996 cp, đạt tỷ lệ: 99,998 %
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: 86 CP, đạt tỷ lệ 0,002%

Điều 6: Công tác đầu tư và sửa chữa lớn TSCĐ năm 2016:

Đại hội cổ đông ủy quyền cho Hội đồng quản trị phê duyệt dự án đầu tư sau :

- Đầu tư máy Inkjet PXSX1. Vốn đầu tư dự kiến 4.677 triệu đồng.
 - Đầu tư máy nghiền xương PXSX2. Vốn đầu tư dự kiến 5.546 triệu đồng.
 - Đầu tư bể khuấy đất sét. Vốn đầu tư dự kiến 1.608 triệu đồng.
- Tổng số : 11.831 triệu đồng.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 4.680.082 cp, đạt tỷ lệ: 100 %
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 7: Thông qua việc sử dụng thặng dư vốn cổ phần và các quỹ thuộc vốn chủ sở hữu bù đắp lỗ lũy kế : 36.593.494.818 đồng. Trong đó :

- Từ thặng dư vốn cổ phần : 26.474.000.000 đồng
- Từ các quỹ (quỹ đầu tư phát triển và các quỹ khác): 10.119.494.818 đồng.

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 4.680.082 cp, đạt tỷ lệ: 100 %
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 8: Mức thù lao của HĐQT, BKS năm 2016 :

Thực hiện theo quy chế 24/TCT-HĐQT ngày 27 tháng 01 năm 2016 của Hội đồng quản trị Tổng Công ty về Quy chế hoạt động của Người đại diện theo ủy quyền đối với phần vốn của Tổng Công ty Viglacera – CTCP đầu tư vào doanh nghiệp khác. Cụ thể :

- Chủ tịch Hội đồng quản trị : 5.000.000 đ/ tháng
- Thành viên HĐQT kiêm Giám đốc : 4.000.000 đ/ tháng
- Các thành viên HĐQT khác : 3.000.000 đ/tháng
- Trưởng ban kiểm soát : 3.500.000 đ/tháng
- Thành viên BKS : 1.500.000 đ/tháng

Phân biểu quyết:

- Số cổ phần tán thành: 4.680.082 cp, đạt tỷ lệ: 100 %
- Số cổ phần không tán thành: không
- Số cổ phần không có ý kiến: không

Điều 9: Thông qua việc Bầu bổ sung thành viên Hội đồng quản trị :

Ông Nguyễn Việt Hồng được Đại hội cổ đông bầu là thành viên HĐQT.

Phân biểu quyết:

